

KẾ HOẠCH

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai công tác phụ nữ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20 tháng 01 năm 2018 của Ban Bí thư Khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới (viết tắt Chỉ thị số 21-CT/TW), Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng, người đứng đầu các ngành, các cấp trong việc thực hiện công tác phụ nữ, phát huy vai trò, vị trí của phụ nữ trong tình hình mới.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương, cơ quan, tổ chức với các cấp Hội phụ nữ bảo đảm cho các cấp Hội tham gia xây dựng chính quyền, đảm nhiệm một số nhiệm vụ trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt, triển khai Chỉ thị số 21-CT/TW, Kế hoạch số 52-KH/TU của Ban Bí thư đến với mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền sâu rộng trong xã hội nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm về vai trò, vị trí, tiềm năng to lớn của phụ nữ, về công tác phụ nữ và bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ (BĐG, VSTBPN); việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, kịp thời biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về công tác phụ nữ và bình đẳng giới

- Chấp hành sự lãnh đạo của cấp ủy; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước, đặc biệt vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công tác phụ nữ và BĐG.

- Tập trung quán triệt và tổ chức triển khai, đánh giá Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư gắn với Nghị Quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa X); Kết luận số 55-KL/TW, ngày 18 tháng 01 năm 2013 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị Quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa X); Chương trình hành động số 10-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác bình đẳng giới” và Kế hoạch số 170/KH-UBND, ngày 11 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Hành động bình đẳng giới tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về BDG và VSTBPN; kiện toàn Ban VSTBPN các cấp; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác BDG, VSTBPN bảo đảm liên thông, tinh gọn, hiệu quả.

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí, tiềm năng to lớn của phụ nữ, về công tác phụ nữ và BDG; tập trung tuyên truyền các chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ và BDG; việc triển khai Chỉ thị số 21-CT/TW, kịp thời biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo.

2. Thực hiện các chính sách liên quan đến công tác phụ nữ và bình đẳng giới

- Tăng cường phối hợp giữa các Sở, ban, ngành và địa phương, đơn vị, xác định rõ nhiệm vụ, triển khai đồng bộ các giải pháp để đạt chỉ tiêu Nghị quyết số 11-NQ/TW, Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư về công tác cán bộ nữ; Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về “Quy định trách nhiệm của bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp trong việc đảm bảo cho các cấp Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước”. Trong đó, quan tâm thực hiện chính sách về công tác phụ nữ và bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện (chính sách đặc thù hỗ trợ phụ nữ ở vùng biên giới, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, đơn thân, cao tuổi, phụ nữ mang thai và nuôi con nhỏ, lao động nữ di cư,...); tạo điều kiện để phụ nữ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiên cứu khoa học, tiếp cận với khoa học, công nghệ; khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, thành lập hợp tác xã, tổ liên kết do phụ nữ làm chủ; thực hiện các chính sách đặc thù hỗ trợ phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, lao động nữ di cư, chuyển đổi nghề, bảo đảm các quyền của phụ nữ và trẻ em gái. Lồng ghép công tác BDG và VSTBPN trong xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của đơn vị, địa phương tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

- Rà soát sửa đổi, đề xuất sửa đổi quy định liên quan đến phụ nữ và BDG, bảo đảm phù hợp với Công ước CEDAW, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và gia đình.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với các chủ trương chính sách, pháp luật liên quan tới phụ nữ, BDG theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị, nhằm chăm lo, đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp của phụ nữ ngày càng thiết thực, hiệu quả.

3. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới

- Khảo sát, đánh giá định kỳ về thực trạng tình hình đội ngũ nữ cán bộ quản lý, nữ lãnh đạo các cấp địa phương; kiến nghị kịp thời các biện pháp, chính sách có liên quan đến công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ nữ bao gồm cả đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Nâng cao năng lực cho các cơ quan tham mưu trong công tác hoạch định, tổ chức triển khai các chính sách tác động trực tiếp đến công tác cán bộ nữ.

- Mở rộng quy mô và nội dung các hoạt động về nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo các cấp và năng lực của đội ngũ cán bộ trong diện quy hoạch vào các chức danh quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp; tạo nguồn tham gia các cấp ủy Đảng, các cơ quan dân cử và tổ chức chính trị - xã hội.

- Hỗ trợ thực hiện lồng ghép giới trong hoạt động bầu cử cho các thành viên Hội đồng bầu cử các cấp.

- Phát triển tài liệu và tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức về bình đẳng giới phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm, đối thoại về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quản lý, lãnh đạo.

- Thường xuyên rà soát và nghiên cứu các quy định và chính sách đối với cán bộ nữ, đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ.

- Quan tâm xây dựng và nhân rộng các mô hình có hiệu quả về bình đẳng giới tại cộng đồng, các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Mở rộng việc thực hiện các hình thức truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư dưới hình thức văn hóa, nghệ thuật và nhiều hình thức khác; thí điểm lồng ghép nội dung về bình đẳng giới vào nội dung sinh hoạt của các Câu lạc bộ tại cấp xã, phường và trong trường học, các doanh nghiệp, các khu công nghiệp tại một số địa phương; xây dựng, duy trì và phát triển đa dạng các chương trình, sản phẩm

truyền thông về bình đẳng giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó chú trọng chương trình thông tin cơ sở; tổ chức các chiến dịch truyền thông thu hút nam giới và trẻ em trai tham gia thúc đẩy bình đẳng giới, chia sẻ trách nhiệm gia đình, xóa bỏ bất bình đẳng giới trong cộng đồng và xã hội

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về BDG và VSTBPN.

Phối hợp các ban, ngành đoàn thể liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư gắn với Nghị Quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa X); Kết luận số 55-KL/TW, ngày 18 tháng 01 năm 2013 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị Quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa X); Chương trình hành động số 10-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác bình đẳng giới” và Kế hoạch số 170/KH-UBND tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị-xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Định kỳ 2 năm kiểm tra một lần.

Tăng cường việc thực thi Nghị định số 55/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 6 năm 2009 về quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới. Khen thưởng, biểu dương những địa phương áp dụng và thực hiện tốt tinh thần của Nghị định số 55/2009/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Là đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Phát huy vai trò cơ quan Thường trực Ban VSTBPN, kịp thời tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban VSTBPN, đôn đốc kiện toàn Ban VSTBPN các địa phương, đơn vị; tăng cường các hoạt động liên ngành trong thực hiện các hoạt động BDG và VSTBPN; phối hợp với Sở Nội vụ, Hội Liên hiệp phụ nữ, các đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá tình hình cán bộ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo làm cơ sở đề xuất việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng quy hoạch và sử dụng cán bộ nữ theo lộ trình phù hợp với điều kiện của cơ quan đơn vị, địa phương và các chính sách liên quan đến lao động nữ; thống kê số liệu tách biệt giới trên các lĩnh vực tại các địa phương, đơn vị.

- Rà soát, nắm bắt cung cầu, các vấn đề liên quan đến quan hệ lao động và tiền lương đối với người lao động. Tăng cường tổ chức các lớp dạy nghề, tạo việc làm cho lao động nữ, đặc biệt lao động nữ vùng nông thôn, vùng dân tộc, vùng sâu, vùng xa.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan phụ nữ tại các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn, đặc biệt những nơi sử dụng nhiều lao động nữ.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, đào tạo, tạo nguồn cán bộ nữ tham gia cấp ủy, đại biểu HĐND cho nhiệm kỳ tiếp theo; tỷ lệ nữ bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan Nhà nước; rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và BĐG trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đưa nội dung giáo dục đời sống gia đình vào hoạt động ngoại khóa, chuyên đề, chú trọng giáo dục sớm, giáo dục tiền hôn nhân; phòng, chống các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại liên quan đến học sinh. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các hoạt động giáo dục đời sống gia đình trong trường học.

- Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch hành động về BĐG giai đoạn 2016 - 2020.

4. Sở Y tế

Tăng cường các hoạt động tập huấn, truyền thông về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và chủ động đề xuất các giải pháp can thiệp nhằm giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch của ngành Y tế.

5. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Rà soát, đánh giá việc đảm bảo quyền của phụ nữ trong thực hiện pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình. Xây dựng và triển khai các hoạt động can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình, tổ chức các hoạt động giáo dục đời sống gia đình tại Trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với các thiết chế văn hóa; lồng ghép các nội dung về BĐG và VSTBPN vào sinh hoạt văn hóa ấp, tổ dân phố hướng tới mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

6. Sở Tư pháp

- Rà soát, kiểm tra việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiến pháp, Công ước, Luật Hôn nhân và gia đình và Luật Bình đẳng giới.

- Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện việc đề xuất sửa đổi đối với các quy định hương ước, quy ước không phù hợp, phân biệt đối xử với phụ nữ; triển khai hiệu quả công tác phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022.

- Trợ giúp pháp lý đối với phụ nữ là nạn nhân của việc phân biệt đối xử và bạo lực gia đình. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp hòa giải cơ sở trong việc xử lý các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ.

7. Công an tỉnh

Quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW trong ngành Công an; chỉ đạo lực lượng chức năng, Công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc phát hiện sớm, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực trẻ em, môi giới hôn nhân bất hợp pháp, bắt cóc, buôn bán xâm hại phụ nữ và trẻ em gái.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn lồng ghép các chỉ tiêu liên quan đến BDG và VSTBPN vào việc xây dựng các chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh; triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó trọng tâm là doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và doanh nghiệp có sử dụng nhiều lao động nữ.

9. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thẩm định kinh phí, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với kinh phí chi thường xuyên được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách; phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch.

10. Cục thống kê

Theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện thu thập, công bố số liệu thống kê giới.

11. Sở Thông tin – Truyền thông

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan định hướng nội dung thông tin, chỉ đạo các cơ quan báo chí và truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật về phụ nữ, công tác phụ nữ và BDG, VSTBPN; việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW; biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo...

12. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ quán triệt triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW tại cơ quan, đơn vị; phối hợp triển khai hiệu quả các nội dung Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết số 11-NQ/TW, Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương đơn vị, tập trung thực hiện các chính sách hỗ trợ phụ nữ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiên cứu khoa học, tham gia quản lý, khởi nghiệp; bảo đảm hoạt động của các cấp Hội phụ nữ; rà soát, nắm bắt cung cầu lao động, các vấn đề liên quan đến quan hệ lao động và tiền lương, các hoạt động nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới khi sinh, bạo lực trên cơ sở giới, thúc đẩy BĐG và VSTBPN.

- Kiện toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Ban VSTBPN cấp huyện, cấp xã.

- Chỉ đạo UBND cấp xã nơi nào chưa thành lập Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới thì tiến hành thành lập Ban, tiến tới năm 2019 có 100% xã, phường, thị trấn có Ban VSTBPN – BĐG.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động, các tổ chức chính trị - xã hội và các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW; tăng cường công tác phối hợp với các cấp Hội phụ nữ trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tuyên truyền sâu rộng quan điểm, mục tiêu, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phụ nữ, BĐG, gia đình và trẻ em; tham gia giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện chủ trương chính sách pháp luật liên quan đến phụ nữ, BĐG, gia đình và trẻ em; nghiên cứu, bố trí hội viên tham gia làm công tác viên, tuyên truyền viên về công tác phụ nữ, BĐG và trẻ em ở cơ sở.

15. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh

Phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Hội triển khai hiệu quả Chỉ thị số 21/CT-TW. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực nữ chất lượng cao. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có đủ phẩm chất, năng lực, sáng tạo, tâm huyết, trách nhiệm,

chuyên nghiệp; tích cực tạo nguồn cán bộ nữ cho hệ thống chính trị. Phối hợp với Ban VSTBPN, các đơn vị liên quan triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu BĐG và VSTBPN. Chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai hiệu quả các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, đề án: “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027; “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2027”; “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020”; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh An Giang.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trước ngày 31 tháng 10 năm 2018; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15/11. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND TP. Long Xuyên;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Website VP.UBND tỉnh;
- Lưu: HC-TC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Bình